

Bản án số: 83/2020/HS-PT
Ngày 28-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Bà Tôn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27, 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 56/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo TH do có kháng cáo của bị cáo TH đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: TH; Tên gọi khác: TH; Sinh năm 1978; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: Khóm N, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Trần H (chết) và bà Hồ Sa P (chết); Anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1989; Vợ: Thạch Thị M; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2019 cho đến nay (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Khánh T - Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Khánh T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Đại diện hợp pháp của bị hại có liên quan đến kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Đ; Sinh năm 1961; Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có liên quan đến kháng cáo:

1. Bà NLQ1; Sinh năm 1972; Nơi cư trú: Khóm M, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

2. Ông NLQ2; Sinh năm 2001; Nơi cư trú: Số 1069 đường 30/4, Khóm M, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

3. Ông NLQ3; Sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khóm N, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

- *Người làm chứng có liên quan đến kháng cáo:* Ông NLC; Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khóm N, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Bà Sơn Hồng V; Sinh năm 1964; Nguyên cán bộ Báo Sóc Trăng (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án NLQ2 tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2019, TH (TH) có đến nhà của ông Thạch S tại số Khóm N, Phường C, thành phố S để dự tiệc lễ “Dâng bông” theo phong tục của người dân tộc Khmer. Tại buổi tiệc thì có ông Nguyễn Minh D đến dự và ăn uống trong khi gia đình ông S không có ai mời ông TMD đến. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, do ông TMD có uống rượu trước đó nên khi lại nhà của ông S thì ông TMD có biểu hiện say xỉn nên dẫn đến trong quá trình dự tiệc xảy ra cự cãi với NLQ3 là khách đến dự tiệc và anh NLQ3 có dùng tay kéo ông TMD ra khỏi khu vực đám, mục đích là để ông TMD đi về nhà. Tuy nhiên, khi NLQ3 quay vào đám một lúc thì thấy ông TMD lại quay vào đám, NLQ3 tiếp tục đi lại và dùng tay đẩy ông TMD ra khỏi khu vực đám một lần nữa. Sau đó, NLQ3 quay lại đám và ngồi chung bàn với Thạch Ngọc P là khách NLQ2 ông S mời đến dự tiệc. Khoảng 05 phút sau, NLQ3 nhìn ra phía ngoài nơi NLQ3 đậu xe thì phát hiện ông TMD đang dẫn xe của NLQ3 nên NLQ3 đi ra ngoài dùng tay nắm cổ áo ông TMD kéo mạnh ra và dùng tay xô ông TMD từ phía sau làm cho ông TMD chúi nhủi về phía trước nhưng ông TMD không bị té ngã. Cùng lúc đó, NLC là con ruột của ông S phát hiện vụ việc nên đi ra ngoài và kêu ông TMD đi về nhà. Sau đó ông TMD đi bộ qua đường 30 tháng 4, đi về hướng Trung tâm thành phố S. Đến khoảng hơn 22 giờ 00 phút cùng ngày, NLC đi ra cầu Bắc T, mục đích là xem ông TMD đi về nhà hay chưa. Cùng lúc đó TH đi phía sau NLC để đi về nhà của mình tại Khóm N, Phường C, thành phố S. Tuy nhiên TH không đi về nhà của mình mà đi lại cầu Bắc T để xem ông TMD có đi về hay chưa. Khi đến cầu Bắc T thì TH gặp NLC và NLQ3 đang đứng ở trên cầu, TH nhìn về hướng trung tâm thành phố S thì thấy ông TMD đang bộ trên đường 30 tháng 4, cách cầu Bắc T khoảng 100 mét. TH suy nghĩ ông TMD sẽ tiếp tục quay lại đám nhà ông S và do bức tức trong lòng khi dự tiệc trong đám nhà ông S thì ông TMD không mời mà đến, có hành động quậy phá và nghe mọi người trong đám nói ông TMD là dân ăn trộm nên khi vừa thấy NLQ2 điều khiển xe mô tô biển số 83P1-xxx.xx từ trong đám nhà ông S ra định đi về nhà tại số 1069 Khóm N, Phường C, thành phố S, thì TH chặn xe của NLQ2 lại và hỏi mượn xe của NLQ2 để đi đánh ông TMD một cái để cảnh cáo ông TMD, nhưng do giữa TH và NLQ2 không quen biết nhau và đêm đã khuya nên NLQ2 không đồng ý cho mượn. Tiếp đó NLC lên xe của NLQ2 và kêu NLQ2 chở NLC quay về nhà của ông S, khi NLQ2 định quay

đầu xe lại để chở NLC về thì TH bất ngờ nhảy lên xe của NLQ2, ngồi phía sau NLC, dùng tay vỗ vào vai NLQ2 một cái và nói giọng lớn tiếng kêu NLQ2 chở đi đánh ông TMD. Do sợ nếu không chở đi sẽ bị TH đánh nên NLQ2 đồng ý chở đi theo hướng từ cầu Bắc T về Trung tâm thành phố S. Khi đi đến khu vực trước nhà số 686, đường 30 tháng 4, Khóm M, Phường B, thành phố S, thì TH thấy ông TMD đang đi bộ trên đường, đi cùng chiều với xe của NLQ2 đang di chuyển nhưng ông TMD đi bên phần đường bên tay trái, TH dùng tay vỗ vào vai của NLQ2 kêu NLQ2 dừng xe lại, TH bước xuống xe, kêu ông TMD đứng lại, nghe TH kêu, ông TMD quay người qua bên phải. Lúc này NLC cũng bước xuống xe theo sau TH, còn NLQ2 thì ngồi trên xe nhìn ra phía sau xe để tìm ốp đuôi xe vì khi NLC xuống xe làm rớt ra. TH đi qua đường tiến lại ông TMD, khi cách ông TMD khoảng 02 mét, thì NLC dùng tay kéo TH lại vì sợ TH đánh ông TMD. Tuy nhiên, TH vùng vẫy thoát ra tiến lại gần ông TMD và dùng tay phải nắm lại đám vào mặt ông TMD một cái theo chiều từ dưới lên làm cho ông TMD té ngã người ra phía sau đập đầu xuống mặt đường nhựa bị thương. Sau khi ông TMD té ngã, NLC kéo TH lên xe và kêu NLQ2 chở về. Khi đi đến cầu Bắc T thì TH và NLC xuống xe, còn NLQ2 quay đầu xe chạy lại để tìm miếng ốp đuôi xe, khi đi gần đến nơi thì thấy ông TMD ngồi dậy, sợ bị ông TMD đánh nên khi vừa nhặt lại NLQ2 miếng ốp đuôi xe, NLQ2 quay đầu xe lại rồi điều khiển xe chạy về nhà của mình. Sau khi bị TH đánh, ông TMD ngồi dậy và tiếp tục đi bộ về hướng trung tâm thành phố S NLQ2 khoảng 49 mét. Khi đến khu vực trước nhà số 925, Khóm M, Phường B, thành phố S thì tử vong. Còn TH, sau khi đánh ông TMD, TH về nhà của mình và mượn chiếc xe mô tô của chị L nhà đối diện nhà TH rồi điều khiển xe chạy lại nơi vừa mới đánh ông TMD để xem ông TMD như thế nào. Tuy nhiên khi gần đến nơi thì không thấy ông TMD ở đâu, TH nghĩ ông TMD không có gì nên đã quay đầu xe lại chạy về trả xe cho chị Lan rồi về nhà ngủ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 170, ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Hệ thống xương, khớp không phát hiện tổn thương, không bị dập gãy; Có 01 vết sây sát da, bầm tụ máu ở vùng cằm, số đo (6x5) cm; Bầm tụ máu dưới da đầu ở vùng cằm (Dưới vết số 1), số đo (5x4) cm; Hộp sọ còn nguyên vẹn; Màng cứng căng phồng; Tổ chức não phù; Bầm tụ máu ở bán cầu đại não hai bên; Mất cắt nhu mô não có nhiều chỗ bị xuất huyết; Trong nền sọ chứa nhiều máu loãng và máu đông; Bầm tụ máu. Xuất huyết quanh cuống tiểu não. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Tuyên bố: Bị cáo TH phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt bị cáo TH 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 12 năm 2019

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 27/7/2020 bị cáo TH kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo TH giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi đồng phạm của NLQ2, NLC và NLQ3.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt giảm cho bị cáo 01 năm tù.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ thống nhất với lời đề nghị của Kiểm sát viên; về mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù là quá nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử đến nguyên nhân xảy ra vụ án là do bị hại có một phần lỗi, bị cáo không mong muốn gây ra cái chết cho bị hại, bị cáo là người dân tộc Khmer bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 20.000.000 đồng là thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo TH xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã NLQ2 tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo TH được Nhà tạm giữ Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xác nhận vào ngày 27/7/2020 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo TH theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo TH như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo TH khai nhận vào khoảng hơn 22 giờ 00 phút, ngày 01/11/2019, tại khu vực trước nhà số 686 Khóm M, Phường B, thành phố S, bị cáo gặp ông TMD kêu ông TMD về nhà và dùng tay phải nắm lại đám vào mặt ông TMD một cái làm cho ông TMD té ngã người ra phía sau đập đầu xuống mặt đường nhựa dẫn đến ông TMD tử vong. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập NLQ2. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo TH phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo TH về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo TH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo TH là bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc Khmer; bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 3.000.000 đồng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo TH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo TH, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo TH 07 (bảy) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo TH cung cấp NLQ2 biên lai số 001157, ngày 15/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S về việc khắc phục thêm cho bị hại 10.000.000đ và biên nhận đã bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại 10.000.000 đồng là thể hiện tính ăn năn hối cải của bị cáo. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Đ thừa nhận có nhận 10.000.000 đồng và xin giảm nhẹ cho bị cáo. Do bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét phần kháng cáo của bị cáo TH cho rằng NLQ2, NLC và NLQ3 có vai trò đồng phạm với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận là giữa bị cáo với NLQ2 và NLC không có bàn bạc hoặc thống nhất ý chí đi tìm đánh bị hại TMD, do bị cáo mượn xe của NLQ2 thì NLQ2 không cho nên bị cáo kêu NLQ2 chở bị cáo đi đây một chút nhưng không nói rõ là đi tìm đánh bị hại TMD, NLC có đi cùng với bị cáo nhưng không có tham gia đánh bị hại TMD, NLQ3 thì trước đó có xô đẩy bị hại TMD nhưng không làm bị hại TMD té những lời thừa nhận này của bị cáo là phù hợp với lời khai của NLQ2 tại phiên tòa và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; ngoài ra bị cáo cũng thừa nhận là chỉ có bị cáo đánh bị hại một cái làm bị hại té bật ngựa đập đầu xuống lộ. Do đó, việc bị cáo TH cho rằng NLQ2, NLC và NLQ3 có vai trò đồng phạm với bị cáo là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí.

[7] Các phần Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo TH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

2. Xử phạt bị cáo TH 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 12 năm 2019.

3. Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000đồng, bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo biên lai số 001157 ngày 15/9/2020 để đảm bảo thi hành án

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo TH không phía chịu

5. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND thành phố S;
- VKSND thành phố S;
- CQĐT - Công an thành phố S;
- CQTHAHS-Công an thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu